

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TAM BÌNH  
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HS-ST  
Ngày 25/3/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Thảo

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Mua
2. Ông Phan Kiên Nhân

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Phương – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Trung Hào – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn H (tên gọi khác: C), sinh năm 1989 tại tỉnh Long An. Nơi cư trú: ấp A , xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D (chết) và bà Phạm Thị Tuyết P; vợ Lai Thị Thúy L và 02 con (lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2020).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/10/2020 đến ngày 04/02/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh đến nay và có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Anh Nguyễn Hữu T , sinh năm 1994 (chết ngày 10/10/2020)

*Người đại diện hợp pháp của bị hại là:*

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1966
2. Bà Huỳnh Thị P, sinh năm 1964 (có mặt)
3. Chị Ngô Thị L, sinh năm 1997

Cùng nơi cư trú: ấp Đ, xã Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn T, bà Huỳnh Thị Pl, chị Ngô Thị L là anh Nguyễn T C, sinh năm 1988 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp Đ, xã Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long (Theo văn bản ủy quyền ngày 05/11/2020).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị Bé B, sinh năm 1962 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp A, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người làm chứng:* Anh Lữ Văn L, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn H và Nguyễn Hữu T là bạn bè quen nhau từ giữa năm 2019. Do có sở thích săn bắn chim nên vào tháng 02 năm 2020, H dùng điện thoại di động cá nhân đăng nhập vào mạng xã hội Youtube để đặt mua một khẩu súng CZ 457 MADE IN CZECH REPUBLIC, số hiệu C687878 với số tiền 14.600.000 đồng, việc nhận súng và trả tiền thông qua xe khách (không biết họ, tên, địa chỉ người bán) rồi mang về cất giấu tại nhà.

Trong những lần đi chơi chung, H có nói cho T biết về việc H có khẩu súng bắn đạn chì nên vào khoảng 07 giờ ngày 10/10/2020, T liên lạc với H bằng mạng xã hội Messenger Facebook rủ H đi đến khu vực các ao nuôi cá của Công ty trách nhiệm hữu hạn thủy sản Q tọa lạc tại ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long nơi T làm thuê để bắn chim thì H đồng ý. Đến khoảng 08 giờ 20 phút cùng ngày, H mang túi đựng khẩu súng CZ 457, số hiệu C687878 cùng 04 hộp đạn (hơn 130 viên) điều khiển xe mô tô đi đến nhà T. Sau đó, T điều khiển vô lăng chở H đi đến khu vực các ao nuôi cá của Công ty trách nhiệm hữu hạn thủy sản Q và dẫn H đi đến chòi canh số 6 của khu nuôi cá cho H bắn chim còn T thì đi gia cố bờ ao nuôi cá cùng với công nhân của công ty cách vị T chòi canh số 6 khoảng 700 mét. Đến khoảng 11 giờ, Nguyễn Hữu T nghỉ làm và đi đến chòi canh số 6 cùng bắn chim với H. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi T sử dụng súng bắn chim xong thì lên đạn sẵn và để súng lên bàn gỗ trước cửa chòi canh số 6 (loại đóng tạm bợ) rồi đứng trước nòng súng tiếp tục quan sát tìm kiếm chim khu vực ao nuôi cá số 1 và ao nuôi cá số 2 còn H thì đứng phía sau bắn súng, cách nơi để khẩu súng khoảng 01 mét để quan sát tìm kiếm chim khu vực ao nuôi cá số 3 (chòi canh số 6 nằm ở giáp ranh giữa ao nuôi cá số 2 và số 3). Lúc này, T bước lùi lại phía sau thì va chạm vào bàn gỗ làm khẩu súng bị lật lư. H sợ khẩu súng bị rơi sẽ hư hỏng nên liền bước tới và dùng hai tay chụp giữ khẩu súng lại nhưng ngón trỏ bàn tay phải của H trúng vào bộ phận cò súng làm súng nổ, đạn trúng vào vùng lưng bên trái của T làm T bị thương. H hô hoán

cho mọi người biết thì được anh Lữ Văn L (là công nhân của công ty) chạy đến phụ giúp đưa anh T xuống võ lã để đi cấp cứu. Trên đường đi đến Trung tâm y tế huyện T thì T còn đủ tỉnh táo đọc số điện thoại của anh Nguyễn T C (là anh ruột của T) để H điện thoại thông báo cho anh C biết việc T đã bị thương do trúng đạn. Sau khi vào Trung tâm y tế huyện T thì đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày T đã tử vong. Phạm Văn H đến Công an xã Đ, thị xã B đầu thú về hành vi phạm tội và được chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình thụ lý.

Vật chứng được thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường gồm:

- 125 viên đạn và 09 vỏ đạn;
- 01 điện thoại di động hiệu samsung Galaxy A7 của Phạm Văn H; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro của Nguyễn Hữu T.
- 01 khẩu súng, trên súng có chữ “MADE IN CZECH REPULICH”

Vật chứng được thu giữ trong quá trình khám nghiệm tử thi:

- 01 đầu kim loại màu trắng, xám (đầu đạn) thu trong cơ thể của Nguyễn Hữu T được niêm phong trong túi có mã số 078722
- 01 băng gạc dính máu nạn nhân Nguyễn Hữu T được niêm phong trong túi mã số 0039739.
- 01 áo thun trên áo có lỗ thủng do đạn bắn của nạn nhân Nguyễn Hữu T được niêm phong trong túi mã số 041452.

Căn cứ vào kết luận giám định pháp y về tử thi số 484/KLGD-PC09 ngày 13/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận:

1. Các dấu hiệu chính qua giám định:

- Tại vùng sườn lưng trái có một vết thương hình tròn, thấu vào bên trong.
- Tại miệng vết thương có vành sây sát da và chảy ra nhiều máu loãng.
- Vỡ lách nham nhở diện rộng.
- Vết thương thủng từ mặt sau ra mặt trước thùy dưới phổi trái và dạ dày.
- Tụ máu diện rộng mạc nối lớn.
- Ú nhiều máu cục và máu loãng trong khoang ngực và ổ bụng khoảng 4.500ml.
- Toàn thân da, niêm mạc nhợt nhạt.
- Vết thương mặt trong cơ liên sườn 8 - 9 đường trung đòn trái (vết thương chột) và phát hiện một đầu kim loại màu xám trắng.

2. Kết luận: Nguyên nhân chết của tử thi Nguyễn Hữu T là do vỡ lách, thủng phổi gây sốc mất máu cấp bởi tổn thương do đạn.

Tại Bản kết luận giám định số 5465/C09B ngày 05/11/2020 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh thuộc Viện Khoa học hình sự, kết luận:

- 01 (Một) khẩu súng dài gửi giám định là súng lắp ráp thủ công ghi hiệu CZ 457, số hiệu C687878, cỡ nòng 5,6mm. Súng sử dụng để bắn với loại đạn cỡ (5,6 x 15,6)mm. Hiện tại đã thay đổi băng súng, nòng súng KIDD 22LR còn lại các bộ phận của súng có đủ, lắp ráp đúng vị T và bắn được đạn nổ. Khẩu súng nêu trên là vũ khí có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng.

- 125 (Một trăm hai mươi lăm) viên đạn bằng kim loại màu vàng, đít đạn ký hiệu E gửi giám định là đạn thể thao cỡ (5,6 x 15,6)mm có cấu tạo gồm hạt nổ vòng ở đít đạn, thuốc phóng trong thân đạn và đầu đạn được liên kết chặt với thân đạn; loại đạn này thường sử dụng để bắn cho một số loại súng cỡ nòng 5,6mm như: TOZ 8, K55, súng ám sát hình bút... và một số loại súng chế tạo thủ công có đường kính buồng đạn 6mm.

- Sử dụng khẩu CZ 457, số hiệu C687878, cỡ nòng 5,6mm nêu trên bắn với loại đạn cỡ (5,6 x 15,6)mm gửi giám định, đạn nổ vào cơ thể người có thể gây thương tích hoặc tử vong.

- 09 (Chín) vỏ đạn đã bắn màu vàng, đít đạn ký hiệu E và là đạn đã bắn của loại đạn cỡ (5,6 x 15,6)mm; dấu vết trên 09 vỏ đạn đã bắn nêu trên do khẩu súng lắp ráp CZ 457, số hiệu C687878, cỡ nòng 5,6mm bắn ra.

Tại Bản kết luận giám định số 6244/C09B ngày 05/01/2021 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh thuộc Viện Khoa học hình sự kết luận:

- 01 (Một) đầu kim loại, bị biến dạng màu xám đen, kích thước (0,8 x 0,7)cm gửi giám định là đầu đạn đã bắn bị biến dạng của loại đạn cỡ (5,6 x 15,6)mm.

- Đầu đạn đã bắn bị biến dạng gửi giám định có đặc điểm chung giống với đầu đạn của 100 (Một trăm) viên đạn cỡ (5,6 x 15,6), đít đạn ký hiệu E và do khẩu súng lắp ráp ghi hiệu CZ 457, số hiệu C687878, cỡ nòng 5,6mm bắn ra.

Về xử lý vật chứng: Đối với khẩu súng, 100 viên đạn (đã sử dụng hết 25 viên để phục vụ việc giám định), 09 vỏ đạn và 01 đầu đạn được chuyển đến Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Vĩnh Long quản lý theo quy định. Đối với 02 chiếc điện thoại, 01 băng gạc đã dính máu và 01 áo thun chuyển cho Cơ quan thi hành án dân sự huyện Tam Bình quản lý chờ xét xử.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 09/11/2020 anh Nguyễn T Cường là đại diện theo ủy quyền của gia đình nạn nhân Nguyễn Hữu T xác nhận đã nhận đủ số tiền 200.000.000 đồng theo yêu cầu. Hiện nay anh C không còn yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Đối với bà Nguyễn Thị Bé B là người đã nộp số tiền 200.000.000 đồng để khắc phục hậu quả cho bị cáo, bà Bé B không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền này nên không đặt ra giải quyết.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSTB ngày 04/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự và tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn H thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Văn H về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”. Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” và tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 304; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn H mức án từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 304; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn H mức án từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Phạm Văn H chấp hành hình phạt của hai tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng và Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng từ 03 (Ba) năm đến 04 (Bốn) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 băng gạc dính máu, 01 áo thun.

- Trả lại bị cáo Phạm Văn H: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, trả lại cho bị hại có anh Nguyễn T Cường là đại diện của gia đình bị hại 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro.

- Tịch thu và giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Vĩnh Long:

+ 01 (Một) khẩu súng, trên súng có chữ “MADE IN CZECH REPULICH”.

+ 100 (Một trăm) viên đạn, 09 vỏ đạn, 01 đầu đạn.

Lời nói sau cùng của bị cáo Phạm Văn H: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và gửi lời xin lỗi gia đình bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Do có sở thích săn bắn chim nên vào tháng 02 năm 2020, thông qua mạng xã hội Youtube, Phạm Văn H đã mua được một khẩu súng CZ 457, số hiệu C687878, cỡ nòng 5,6mm (là vũ khí quân dụng) với số tiền 14.600.000 đồng rồi mang về cất giấu tại nhà nhằm mục đích để săn bắn chim.

Do biết H có khẩu súng nên vào khoảng 07 giờ ngày 10/10/2020, anh Nguyễn Hữu T rủ H đi đến khu vực các ao nuôi cá của Công ty trách nhiệm hữu hạn thủy sản Q tọa lạc tại ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long để săn bắn chim thì H đồng ý. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi T sử dụng khẩu súng CZ 457, số hiệu C687878, cỡ nòng 5,6mm săn bắn chim xong thì lên đạn sẵn và để súng lên bàn gỗ trước cửa chòi canh số 6 (loại đóng tạm bợ) rồi đứng trước nòng súng tiếp tục quan sát tìm kiếm chim cò H thì đứng phía sau bắn súng, cách nơi để khẩu súng khoảng 01 mét. Lúc này, T bước lùi lại phía sau thì va chạm vào bàn gỗ làm khẩu súng bị lắc lư. H sợ khẩu súng bị rơi sẽ hư hỏng nên liền bước tới và dùng hai tay chụp giữ khẩu súng lại nhưng ngón trỏ bàn tay phải của H trúng vào bộ phận cò súng làm súng nổ, đạn trúng vào vùng lưng bên trái của T làm T bị thương và tử vong cùng ngày tại Trung tâm y tế huyện T do vỡ lách, thủng phổi gây sốc mất máu cấp bởi tổn thương do đạn.

Hành vi của bị cáo Phạm Văn H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” được quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự và tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 304 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm các quy định độc quyền của Nhà nước về quản lý vũ khí

quân dụng, đe dọa đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo tàng trữ vũ khí quân dụng để sử dụng trái phép, hậu quả làm chết người, gây đau thương cho gia đình bị hại không gì bù đắp được. Vì vậy, cần xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời giúp bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo sau khi phạm tội đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; sau khi phạm tội bị cáo đến công an xã Đ, thị xã B đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng không nhằm mục đích thu lợi nhuận nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2.5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 băng gạt dính máu, 01 áo thun không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Trả lại bị cáo Phạm Văn H: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, trả lại cho bị hại có anh Nguyễn T C là đại diện của gia đình bị hại 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro.

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/02/2021.

- Vũ khí quân dụng là vũ khí được trang bị cho lực lượng vũ trang nhân dân và các lực lượng khác theo quy định của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, để thi hành công vụ; bị cáo không thuộc các trường hợp này nên cần tịch thu giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Vĩnh Long quản lý và xử lý theo quy định đối với:

+ 01 (Một) khẩu súng, trên súng có chữ “MADE IN CZECH REPUBLIC”, ghi hiệu CZ457, số hiệu C687878;

+ 100 (Một trăm) viên đạn, đít đạn có ký hiệu E;

+ 09 (Chín) vỏ đạn, đít đạn có ký hiệu E;

+ 01 (Một) đầu kim loại màu trắng xám (đầu đạn).

Hiện vật chứng đang quản lý tại Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Vĩnh Long theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/3/2021.

[2.6] Về trách nhiệm dân sự:

- Đại diện hợp pháp gia đình bị hại đã nhận số tiền bồi thường 200.000.000 đồng và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

- Bà Nguyễn Thị Bé B không yêu cầu bị cáo trả số tiền 200.000.000 đồng đã bồi thường cho gia đình bị hại nên không xem xét giải quyết.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 304; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 01 (Một) năm tù.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 304; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

2.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

2.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 02 (Hai) năm tù.

3. Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo Phạm Văn H chấp hành hình phạt chung của hai tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” và “ Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” là 03 (Ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt. Khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam bị cáo từ ngày 11/10/2020 đến ngày 04/02/2021.

4. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Văn H.

5. Về trách nhiệm dân sự:

- Đại diện hợp pháp gia đình bị hại đã nhận số tiền bồi thường 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

- Bà Nguyễn Thị Bé B không yêu cầu bị cáo trả số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) đã bồi thường cho gia đình bị hại nên không xem xét giải quyết.

6. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 băng gạc dính máu, 01 áo thun.

- Trả lại bị cáo Phạm Văn H: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, trả lại cho bị hại có anh Nguyễn T Cường là đại diện của gia đình bị hại 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro.



Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/02/2021.

- Tịch thu và giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Vĩnh Long quản lý và xử lý theo quy định:

- + 01 (Một) khẩu súng, trên súng có chữ “MADE IN CZECH REPULICH”, ghi hiệu CZ457, số hiệu C687878;
- + 100 (Một trăm) viên đạn, đít đạn có ký hiệu E;
- + 09 (Chín) vỏ đạn, đít đạn có ký hiệu E;
- + 01 (Một) đầu kim loại màu trắng xám (đầu đạn).

Hiện vật chứng đang quản lý tại Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Vĩnh Long theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/3/2021.

**7. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTV QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**8. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Trần Thanh Thảo**